TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ V1** **TỈNH V**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2023/HS-ST
Ngày 30 tháng 3 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V1, TỈNH V

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Việt Quang

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Bá Tạo

Ông Phùng Đình Bàn

- Thư ký phiên toà: Bà Kiều Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V1, tỉnh V.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V1, tỉnh V tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố V1, tỉnh V. Tòa án nhân dân thành phố V1 xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 22/2023/HSST ngày 02/3/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 35/2023/QĐXXST-HS ngày 17/3/2023 đối với bị cáo:

Vũ Mạnh T, sinh ngày 27/05/1976 tại V; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Tổ dân phố Tc, phường N, thành phố V1, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn Chín và bà Phan Thị Xuyến; có vợ là Đào Thị Hiền và 04 con, (lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2014); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân:

+ Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 13/QĐ-XPHC ngày 17/3/2008, Công an phường NQ, thành phố V1 phạt Vũ Mạnh T số tiền 500.000đ về hành vi đánh nhau. Ngày 31/3/2008, Toàn chấp hành xong.

+ Tại Bản án số 103/1998/HSST ngày 26/9/1998, Tòa án nhân dân tỉnh V, xử phạt Vũ Mạnh T 12 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 19/4/1999, Toàn chấp hành xong hình phạt và thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 09/9/2009.

+ Tại Bản án số 69/2017/HSST ngày 02/6/2017, Tòa án nhân dân thành phố V1, xử phạt Vũ Mạnh T 33 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 01/02/2019, Toàn đã chấp hành xong hình phạt; thi hành xong án phí hình sự sơ thẩm và phạt bổ sung ngày 06/9/2017.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/10/2022, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh V, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Lê Quang Lâm, sinh năm 1984, vắng mặt.

Địa chỉ: Xã Tam Quan, huyện Tam Đảo, tỉnh V.

Người làm chứng: Anh Phạm Văn Ngọc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 10 phút ngày 19/10/2022, Vũ Mạnh T đang ở nhà thì nhận được điện thoại của Lê Quang Lâm, sinh năm 1984, trú tại xã Tam Quan, huyện Tam Đảo, tỉnh V. Qua điện thoại Lâm hỏi mua của Toàn 200.000đ tiền ma túy đá, Toàn đồng ý và hẹn Lâm đến khu vực ngõ 6 đường NQ, phường NQ, thành phố V1 ở gần nhà Toàn để trao đổi, mua bán ma túy. Lúc này, Lâm đang đi chơi ở phường Khai Quang, thành phố V1 cùng bạn là anh Phạm Văn Ngọc, sinh năm 1993 trú tại: xã Duy Phiên, huyện Tam Dương, tỉnh V. Sau khi nói chuyện điện thoại với Toàn xong, Lâm rủ anh Ngọc đi cùng Lâm có việc (Lâm không nói với anh Ngọc việc Lâm đi mua ma túy của Toàn), anh Ngọc đồng ý. Khi anh Ngọc và Lâm đi đến ngõ 6 đường NQ, phường NQ, thành phố V1 thì Lâm bảo anh Ngọc đứng đợi còn Lâm một mình đi bộ đến trước cửa nhà Toàn. Nhìn thấy Lâm, Toàn đang ở trong nhà cầm theo 01 gói ma túy đá đã chuẩn bị từ trước ra gặp và bán cho Lâm. Khi Toàn và Lâm đang trao đổi mua bán ma túy trước cửa nhà Toàn thì bị Tổ công tác, Công an thành phố V1 phát hiên bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm: Thu giữ tại túi quần bên phải của chiếc quần Toàn đang mặc 01 gói nilon nhỏ bên trong có các hạt tinh thể dạng đá, Toàn khai nhận là ma túy đá bán cho Lâm nhưng chưa kịp bán, được niêm phong vào phong bì thư ký hiệu A1; thu giữa tại túi quần bên trái chiếc quần của Lâm đang mặc số tiền 200.000đ, Lâm khai là tiền để mua ma túy đá của Toàn nhưng chưa kịp mua, được niêm phong vào phong bì thư ký hiệu A2.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố V1 ra Lệnh khám xét khẩn cấp số 17/LKX-ĐCSMT đối với chỗ ở của Vũ Mạnh T tại Tổ dân phố Tc, phường N, thành phố V1, kết quả: Phát hiện thu giữ tại ghế ngồi bên trái theo hướng từ cửa đi vào có một hộp sắt, bên trong có 03 túi nilon chứa các hạt tinh thể dạng đá màu trắng được niêm phong vào phong bì ký hiệu A3; 01 túi nilon bên trong chứa 13 viên nén màu hồng và 02 viên nén màu xanh, trên một mặt mỗi viên nén đều in chìm ký tự WY được niêm phong vào phong bì thư ký hiệu A4 theo quy định pháp luật; Thu giữ tại mặt bàn phòng khách 01 cân tiểu ly điện tử, 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, 01 điện thoại di động nhãn hiệu REDMI đều đã qua sử dụng; 01 ống hút bằng nhựa và 03 túi nilon nhỏ còn mới.

Ngày 19/10/2022, CQĐT Công an thành phố V1 ra Quyết định trưng cầu giám định số 536, yêu cầu Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh V giám định chất ma túy có trong các mẫu được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A1, A3, A4.

Tại bản Kết luận giám định số 3190/KL-GĐ ngày 23/10/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh V kết luận:

Tinh thể dạng đá lẫn chất bột màu trắng hồng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1805g (Không phẩy một tám không năm gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine.

Tinh thể dạng đá màu trắng của mẫu ký hiệu A3 gửi giám định là ma túy, có khối lương 3,4256g (Ba phẩy bốn hai năm sáu gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine.

13 (Mười ba) viên nén màu hồng và 02 (Hai) viên nén màu xanh, trên một mặt của mỗi viên nén đều in chìm ký tự "WY" của mẫu ký hiệu mẫu ký hiệu A4 là ma túy, có tổng khối lượng 1,4167g (Một phẩy bốn sáu bảy gam, không kể bao bì) loại Methamphetamine.

Hoàn lại mẫu vật còn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu gồm: A1 = 0,1003 gam, A3 = 3,3017 gam; A4 = 1,0307 gam mẫu và toàn bộ bao gói, được niêm phong trong cùng một bao gói giấy "Mẫu trả", trên giáp lai có chữ ký của người giám định và hình dấu tròn đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh V.

Vũ Mạnh Toạn được thông báo kết luận giám định nêu trên nhưng không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Vũ Mạnh T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung đã nêu.

Tại Cáo trạng số 26/CT - VKSTP.VY ngày 24/02/2023, Viện kiểm sát nhân dân thành phố V1 truy tố Vũ Mạnh T về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (BLHS 2015).

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên lời khai nhận tội trong giai đoạn điều tra và thừa nhận bị truy tố về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là đúng người, đúng tội. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V1 giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố Vũ Mạnh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; đề nghị áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của BLHS 2015 xử phạt Vũ Mạnh T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 19/10/2022; không đề nghị phạt bổ sung. Về xử lý vật chứng đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 của BLHS 2015, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Trả lại Vũ Mạnh T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REDMI đã qua sử dụng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án; tịch thu bán sung ngân sách Nhà nước 01

điện thoại di động nhãn hiệu Nokia; tịch thu tiêu hủy 01 ống hút bằng nhựa, 01 cân tiểu ly và 03 túi nilon nhỏ còn mới thu giữ tại nơi ở của Toàn; tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 200.000đ thu giữ của Lê Quang Lâm; tịch thu tiêu hủy 0,1003g Methamphetamine trong mẫu A1; 3,3017g Methamphetamine trong mẫu A3 và 0,10307g Methamphetamine trong mẫu A4 cùng toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định; buộc bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo Vũ Mạnh T không bào chữa, tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt để sớm về hòa nhập cộng đồng, tu dưỡng bản thân thành người có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc vắng mặt của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng: Trong hồ sơ vụ án đã có đủ lời khai đảm bảo cho việc xét xử nên căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

[3] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng của vụ án, cũng như Kết luận giám định của cơ quan chuyên môn. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 19/10/2022, tại khu vực ngõ 6, đường NQ, phường NQ, thành phố V1, Vũ Mạnh T đang có hành vi mua bán trái phép 01 gói ma túy cho Lê Quang Lâm với giá 200.000đ thì bị Tổ công tác của Công an thành phố V1 phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ của Toàn 01 gói giấy nhỏ bên trong chứa 0,1805g ma túy đá. Cùng ngày, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp chỗ ở của Toàn đã phát hiện thu 03 túi nilon chứa 3,4256g ma túy đá; 01 túi nilon bên trong chứa 15 viên nén ma túy tổng hợp, qua giám định đều là ma túy loại Methamphetamine. Tổng khối lượng ma túy Methamphetamine Toàn tàng trữ để bán là 5,0228g.

Hành vi nêu trên của Vũ Mạnh T đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm i khoản 2 Điều 251 của BLHS 2015. Điều luật quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

i) ... Methamphetamine ... có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;"

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện thấy rằng:

Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an và an toàn trong xã hội, làm ảnh hưởng đến nòi giống, sức khỏe của con người. Do vậy, cần phải xử lý thật nghiêm mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng:

Trước khi phạm tội, bị cáo có nhân thân xấu vì từng bị xử phạt vi phạm hành chính và bị đưa ra xét xử về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Mặc dù đến thời điểm phạm tội, không tính là có tiền án, tiền sự nhưng cho thấy bị cáo là người có thái độ coi thường pháp luật, cần phải xử lý thật nghiêm khắc.

Về tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi bị bắt, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nên được hưởng 01 tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS 2015. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6] Về hình phạt chính: Hội đồng xét xử xem xét dựa trên tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, thấy rằng cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, bằng hình phạt tù tại trại giam như đề nghị của Viện kiểm sát nhân thành phố V1 mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội cũng như để phòng ngừa tội phạm trong xã hội nói chung.

[7] Về phạt bổ sung: Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm vấn công khai tại phiên tòa, xác định được bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn, không có thu nhập ổn định và tài sản có giá trị đảm bảo cho thi hành án nên không áp dụng phạt tiền bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của BLHS 2015.

[8] Về xử lý vật chứng vụ án:

Đối với chiếc điện thoại Lê Quang Lâm sử dụng để gọi cho Toàn trao đổi mua bán ma túy, qua điều tra xác định là điện thoại Lâm mượn của anh Ngọc, anh Ngọc không biết nội dung giao dịch phi pháp giữa Lâm và Toàn do vậy Cơ quan điều tra không thu giữ chiếc điện thoại này là có căn cứ.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REDMI đã qua sử dụng thu giữ của Vũ Mạnh T, qua điều tra xác định là điện thoại của Toàn chỉ sử dụng liên lạc với người thân không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho Toàn nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia thu giữ của Toàn, quá trình điều tra xác định Toàn có sử dụng để trao đổi mua bán ma túy nên cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước.

Đối với 01 ống hút bằng nhựa, 01 cân tiểu ly và 03 túi nilon nhỏ còn mới thu giữ tại nơi ở của Toàn khi khám xét khẩn cấp. Quá trình điều tra xác định Toàn sử dụng làm công cụ bán ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 200.000đ thu giữ của Lê Quang Lâm, quá trình điều tra xác định đây tiền sử dụng để mua ma túy nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với 0,1003g Methamphetamine trong mẫu A1; 3,3017g Methamphetamine trong mẫu A3 và 0,10307g Methamphetamine trong mẫu A4 cùng toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

[9] Về án phí: Bị cáo Vũ Mạnh T phạm tội nên phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố Vũ Mạnh T phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Phạt Vũ Mạnh T 08 (Tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 19/10/2022.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Trả lại Vũ Mạnh T 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu REDMI nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia thu giữ của Vũ Mạnh T và số tiền 200.000đ thu giữ của Lê Quang Lâm.

Tịch thu tiêu hủy 01 ống hút bằng nhựa, 01 cân tiểu ly, 03 túi nilon; 0,1003g Methamphetamine trong mẫu A1; 3,3017g Methamphetamine trong mẫu A3 và 0,10307g Methamphetamine trong mẫu A4 cùng toàn bộ bao gói hoàn lại sau giám định.

(Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V1, tỉnh V)

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc Vũ Mạnh T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo, thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh V;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố V1;
- Công an thành phố V1;
- Thi hành án dân sự thành phố V1;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở Tư pháp tỉnh V;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Trần Việt Quang

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phạm Quang Hùng